

Số /BC-HĐND

Bắc Kạn, ngày tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh Khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo kết quả hoạt động khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Tại kỳ họp thứ nhất HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021, Ban Văn hóa - Xã hội được bầu với số lượng là 05 thành viên, trong đó: Trưởng ban hoạt động kiêm nhiệm, Phó trưởng ban hoạt động chuyên trách và 03 ủy viên hoạt động kiêm nhiệm.

Ban hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban đã xây dựng và ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên cụ thể, phụ trách các lĩnh vực công tác theo vị trí, điều kiện công tác và trình độ chuyên môn. Lãnh đạo ban trực tiếp điều hành mọi hoạt động của Ban, thường xuyên giữ liên hệ với Thường trực HĐND, các Ban HĐND, đại biểu HĐND, cung cấp thông tin, tư liệu, tổ chức họp để các thành viên thảo luận, thống nhất các vấn đề, nội dung thuộc thẩm quyền của Ban.

Hàng năm, căn cứ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh, Chương trình hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh, Ban đều xây dựng Chương trình hoạt động năm và triển khai bằng kế hoạch hoạt động theo từng quý. Trong suốt quá trình hoạt động, Ban luôn tuân thủ nguyên tắc hoạt động và chấp hành tốt việc chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh, chấp hành tốt việc báo cáo công tác trước HĐND, Thường trực HĐND tỉnh theo quy định.

Trong nhiệm kỳ, Ban Văn hóa – Xã hội ổn định về nhân sự, các thành viên Ban có trình độ chuyên môn phù hợp, có năng lực thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực hoạt động của Ban. Ban được bố trí 01 chuyên viên giúp việc có kinh nghiệm tham mưu trong lĩnh vực văn hóa – xã hội. Đây là điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban. Tuy nhiên, lĩnh vực hoạt động của Ban rộng, thiếu thành viên Ban có chuyên môn thuộc một số ngành có tính chuyên môn, nghiệp vụ sâu (như ngành Y tế), do đó phần nào ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động chung của Ban. Các thành viên ban hoạt động kiêm nhiệm đôi khi do điều kiện công tác nên hạn chế về thời gian tham gia các hoạt động của Ban.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động tại các kỳ họp HĐND tỉnh

1.1. Công tác tham gia chuẩn bị nội dung các kỳ họp HĐND tỉnh

Ban thực hiện việc thẩm tra các báo cáo, tờ trình theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh. Trong nhiệm kỳ, Ban đã chủ trì thẩm tra 35 báo cáo, 24 tờ trình dự thảo Nghị quyết. Công tác thẩm tra của Ban đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, đúng pháp luật và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Ban chủ động tiếp cận các nội dung trình từ khi cơ quan soạn thảo dự thảo, tham gia các cuộc họp góp ý kiến với dự thảo, tổ chức khảo sát, thu thập thông tin để phục vụ công tác thẩm tra. Báo cáo thẩm tra được xây dựng đảm bảo chất lượng, khách quan, nêu rõ quan điểm đồng ý hay không đồng ý, lý do không đồng ý, cung cấp những thông tin cần thiết để đại biểu thảo luận. Các báo cáo thẩm tra của Ban tại các kỳ họp được UBND tỉnh tiếp thu và được đại biểu đánh giá cao.

1.2. Thảo luận và chất vấn tại kỳ họp

Trước mỗi kỳ họp Ban tổ chức họp và thảo luận, thống nhất đề xuất với Thường trực HĐND tỉnh nội dung chất vấn, thủ trưởng cơ quan chuyên môn được chất vấn, phân công thành viên Ban chất vấn trực tiếp.

Các thành viên của Ban thẳng thắn, trách nhiệm, tích cực thảo luận và chất vấn về những vấn đề quan trọng, cử tri bức xúc thuộc lĩnh vực hoạt động của Ban. Nhiều ý kiến thảo luận của thành viên Ban có chất lượng, mang tính chuyên môn cao, thuyết phục, phù hợp với thực tiễn. Nhiều ý kiến chất vấn được đại biểu và cử tri đồng tình, được UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn tiếp thu, giải quyết, như: giải pháp khắc phục tình trạng quá tải học sinh, thiếu giáo viên tại các trường học; cơ sở vật chất, thiết bị trường học xuống cấp; giải pháp phân luồng học sinh đảm bảo đạt kế hoạch; nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh tại các bệnh viện, trạm y tế,...

1.3. Hoàn thiện, tham mưu ban hành Nghị quyết sau kỳ họp

Ban chủ động chủ trì việc hoàn thiện dự thảo nghị quyết theo quy định. Trong quá trình thẩm tra, Ban có dự thảo nghị quyết theo kết quả thẩm tra và tiếp tục hoàn thiện dự thảo nghị quyết có ý kiến tiếp thu của UBND tỉnh và các ý kiến thảo luận tại kỳ họp. Ngay sau khi kỳ họp kết thúc, trên cơ sở ý kiến thống nhất của kỳ họp đã được Chủ tọa kết luận, Ban chủ động phối hợp với Sở Tư pháp, cơ quan soạn thảo hoàn thiện nghị quyết theo quy định. Trong nhiệm kỳ, Ban đã tham mưu Chủ tịch HĐND ký ban hành 23 nghị quyết thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội.

2. Hoạt động giám sát, khảo sát

Hàng năm căn cứ vào chương trình giám sát của HĐND tỉnh, phân công của Thường trực HĐND tỉnh và tình hình thực tế của địa phương. Ban chủ động xây dựng chương trình giám sát, khảo sát và tổ chức, hoàn thành chương trình giám sát theo kế hoạch.

2.1. Giám sát tại kỳ họp

Tại các kỳ họp của HĐND tỉnh, theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban thực hiện chức năng giám sát thông qua việc thẩm tra các báo cáo trình kỳ họp (*như đã báo cáo tại nội dung chuẩn bị kỳ họp ở trên*).

2.2. Giám sát thường xuyên

Ban đã phân công lãnh đạo Ban chuyên trách theo dõi việc tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh, theo dõi việc ban hành các quyết định của UBND tỉnh thuộc lĩnh vực do Ban phụ trách, đề xuất để Ban tổ chức giám sát khi cần thiết.

2.3. Giám sát, khảo sát chuyên đề của Ban

Hoạt động giám sát, khảo sát chuyên đề được triển khai đúng kế hoạch và đảm bảo chất lượng. Trong nhiệm kỳ, Ban đã tổ chức 12 cuộc giám sát, 19 cuộc khảo sát, cụ thể:

- Lĩnh vực giáo dục - đào tạo: 02 cuộc giám sát, 03 cuộc khảo sát
- Lĩnh vực y tế: 03 cuộc giám sát, 03 cuộc khảo sát
- Lĩnh vực Văn hóa, thể thao và Du lịch: 01 cuộc giám sát, 04 cuộc khảo sát
- Lĩnh vực Thông tin - Truyền thông: 01 cuộc giám sát
- Lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội: 03 cuộc giám sát, 02 cuộc khảo sát
- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát chuyên đề của ban: 01 cuộc giám sát
- Giải quyết kiến nghị cử tri trước và sau các kỳ họp HĐND: 5 cuộc khảo sát
- Lĩnh vực khác: 01 cuộc giám sát, 02 cuộc khảo sát

(Có biểu phụ lục nội dung giám sát, khảo sát kèm theo).

Các đoàn giám sát được tổ chức trên phạm vi tại các huyện, thành phố; kết hợp giám sát qua báo cáo, làm việc trực tiếp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và giám sát trực tiếp tại các đơn vị thực hiện. Trong giám sát, chú trọng phát hiện những bất cập, thiếu sót để kiến nghị điều chỉnh chính sách cho phù hợp với thực tiễn. Sau mỗi đợt giám sát, khảo sát đều ban hành báo cáo kết quả gửi Thường trực HĐND, UBND và các cơ quan liên quan. Trong đó nêu rõ kết quả đạt được, những vấn đề còn tồn tại và đề xuất kiến nghị của Ban.

Qua giám sát chuyên đề, Ban đã có 171 kiến nghị đối với UBND tỉnh, các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố; trong đó, có 162 kiến nghị đã giải quyết, chiếm 94%; còn 09 kiến nghị đang được giải quyết, chiếm 6%. Các kiến nghị đã được các cơ quan tiếp thu triển khai có tác động tích cực trong công tác quản lý điều hành của các cơ quan, đơn vị và việc thực hiện chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của HĐND tỉnh trên địa bàn, như: Khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các quy định pháp luật về đấu thầu cung ứng thuốc; việc quản lý và sử dụng trang thiết bị y tế; tình trạng thiếu giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục sau khi thực hiện rà soát, sắp

xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục; tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động của nhóm trẻ độc lập tư thực; công tác quản lý và tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh; ban hành Quy định về định mức chi trả nhuận bút cho các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản; rà soát và đánh giá lại việc thực hiện các tiêu chí xã, phường làm tốt công tác thương binh liệt sỹ người có công với cách mạng;...

Bên cạnh tổ chức đoàn giám sát, Ban đã vận dụng nhiều phương thức giám sát đa dạng như: giám sát qua báo cáo, khảo sát thực tế, giám sát qua thông tin báo chí, tiếp xúc cử tri, dư luận xã hội,... tùy tình hình, thời điểm cụ thể, Ban chủ động lựa chọn phương thức cho phù hợp. Từ đó, Ban đã nắm bắt kịp thời tình hình, diễn biến thực tế tại các địa phương, đơn vị để đề xuất, kiến nghị HĐND tỉnh, UBND tỉnh và các ngành hữu quan có giải pháp thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả.

2.4. Tham gia giám sát của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh và các cơ quan khác:

Trong nhiệm kỳ, Ban đã tham mưu giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

Tham gia các đoàn giám sát của HĐND, Thường trực HĐND theo sự chỉ đạo, điều hòa, phối hợp của Thường trực HĐND và cử lãnh đạo Ban tham gia đoàn giám sát theo giấy mời của Đoàn ĐBQH tỉnh, UBMTTQVN tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các Ban HĐND tỉnh.

3. Một số hoạt động khác

- Tham mưu cho Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến đối với các văn bản trình giữa hai kỳ họp theo sự phân công.

- Đóng góp ý kiến cho các dự thảo văn bản của UBND tỉnh, các sở, ngành về một số nội dung thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội khi được xin ý kiến.

- Tham dự hội nghị, hội thảo và các cuộc họp được Thường trực HĐND phân công và được mời dự; tham gia tổ chức hội nghị tập huấn đại biểu HĐND các cấp.

- Tham dự kỳ họp, các cuộc hội thảo, đóng góp ý kiến dự thảo Luật do các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh tổ chức.

- Tham dự các Hội nghị giao ban Thường trực HĐND 14 tỉnh khu vực Trung du và miền núi phía Bắc.

- Tổ chức 01 đoàn công tác học tập hoạt động của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lào Cai.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong nhiệm kỳ, Ban Văn hóa - Xã hội đã hoàn thành tốt chương trình hoạt động đề ra và các nhiệm vụ khác do Thường trực HĐND tỉnh phân công. Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban như thẩm tra, giám sát, chuẩn bị kỳ họp, đóng góp ý kiến vào các dự án luật,... luôn luôn đảm bảo đúng theo luật định, có chất lượng, hiệu quả, luôn có sự chủ động đổi mới đáp ứng tình hình thực tiễn.

2. Hạn chế

Lĩnh vực văn hóa - xã hội rộng, liên quan đến nhiều đối tượng, nhiều ngành, nhiều cấp, nhiều chính sách xã hội khác nhau nhưng thành viên Ban thường chỉ am hiểu chuyên sâu lĩnh vực chuyên môn được đào tạo, phụ trách nên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhất là tham gia các hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra cũng gặp một số khó khăn nhất định. Một số báo cáo thẩm tra của Ban tính phản biện chưa thực sự cao; việc theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát, khảo sát có lúc còn chưa thường xuyên. Các thành viên Ban hoạt động kiêm nhiệm, công tác trong các lĩnh vực khác nhau nên thời gian dành cho hoạt động của Ban chưa nhiều, chưa tham gia đầy đủ hoạt động của Ban.

IV. MỘT SỐ KINH NGHIỆM

1. Để hoạt động của Ban đạt hiệu quả cao cần thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số. Thành viên Ban cần có chuyên môn và kinh nghiệm hoạt động về lĩnh vực Ban phụ trách, nâng cao tinh thần, trách nhiệm và chủ động bố trí thời gian hợp lý để tham gia vào quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban theo quy định.

2. Trong hoạt động thẩm tra cần tăng cường hoạt động khảo sát, thu thập thông tin để nâng cao chất lượng báo cáo thẩm tra.

3. Hoạt động giám sát của ban phải lựa chọn các nội dung giám sát thiết thực, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của địa phương và được xây dựng cụ thể theo từng tháng, quý, năm.

4. Thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với Thường trực HĐND, các Ban HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh và các cấp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

V. KIẾN NGHỊ

1. Đối với HĐND tỉnh

- Đề nghị lựa chọn các đại biểu HĐND tham gia thành viên Ban có chuyên môn phù hợp với các ngành thuộc lĩnh vực Ban phụ trách, trong đó quan tâm 02 ngành đặc thù Y tế và Giáo dục, có kinh nghiệm hoạt động để nâng cao chất lượng hoạt động của Ban.

- Đề tạo điều kiện cho các Ban HĐND tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đề nghị HĐND tỉnh xem xét chế độ đối với ủy viên các Ban HĐND tỉnh.

2. Đối với UBND tỉnh

Tăng cường công tác chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của HĐND; phối hợp chặt chẽ với các Ban HĐND trước khi trình các nội dung tại kỳ họp.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2016 - 2021 của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy và điện tử:

- Thường trực HĐND;
- Các vị đại biểu dự kỳ họp HĐND tỉnh;

Gửi bản điện tử:

- Thành viên Ban VH-XH;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, HS

**TM. BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Đông Thị Vân Thoa

TỔNG HỢP

Các cuộc giám sát, khảo sát của Ban Văn hóa - Xã hội nhiệm kỳ 2016-2021

I. GIÁM SÁT

1. Giám sát công tác quản lý người nghiện sau cai tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục lao động xã hội trở về địa phương giai đoạn 2011 - 2015.
2. Giám sát tình hình thực hiện các quy định pháp luật về đấu thầu cung ứng thuốc và chất lượng hoạt động khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh.
3. Giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2010 - 2016.
4. Giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/2009/NQ-HĐND ngày 23/7/2009 của HĐND tỉnh về việc phê chuẩn Đề án đào tạo bác sĩ theo địa chỉ giai đoạn 2009-2017 và đào tạo cán bộ có trình độ cao giai đoạn 2009-2015.
5. Giám sát việc thực hiện một số nghị quyết của HĐND tỉnh thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội, ban hành từ nhiệm kỳ 2011 - 2016 đến nay.
6. Giám sát công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh.
7. Giám sát hoạt động đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh.
8. Giám sát việc thực hiện Luật Thanh niên trên địa bàn tỉnh.
9. Giám sát tình hình thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục; hiệu quả hoạt động sau sáp nhập của các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.
10. Giám sát việc thực hiện một số chế độ, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.
11. Giám sát việc thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.
12. Giám sát việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát chuyên đề của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh.

II. KHẢO SÁT

1. Khảo sát nắm tình hình nội dung vụ việc đề nghị công nhận liệt sĩ của ông Nông Xuân Hành (sinh năm 1942) tại xã Phương Linh, huyện Bạch Thông.
2. Khảo sát nắm thông tin liên quan đến đơn thư của công dân tại Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Bắc Kạn.
3. Khảo sát việc thực hiện mô hình trường học mới (VNEN) tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

4. Khảo sát việc thực hiện Luật Thể dục, thể thao tại địa phương (*theo yêu cầu của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội*).
 5. Khảo sát việc thực hiện cam kết sau đào tạo bác sĩ theo địa chỉ giai đoạn 2009 – 2017.
 6. Khảo sát công tác quản lý và tổ chức lễ hội năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.
 7. Khảo sát công tác quản lý và hoạt động của nhóm trẻ độc lập tư thục trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.
 8. Khảo sát tình hình thực hiện Bộ chỉ quốc gia về y tế xã trên địa bàn tỉnh.
 9. Khảo sát việc tổ chức hoạt động hè cho thiếu nhi năm 2019 trên địa bàn tỉnh.
 10. Khảo sát tình hình xây dựng và quản lý, sử dụng thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn tỉnh.
 11. Khảo sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri về việc đề nghị cho ông Bàn Văn Liều, trú tại thôn Bản Mún 1, xã Dương Phong, huyện Bạch Thông được giám định thương tật (*giám định bổ sung*) để được hưởng chế độ thương binh theo quy định.
 12. Khảo sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo trên địa bàn tỉnh.
 13. Khảo sát tình hình quản lý, sử dụng trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn.
 14. Khảo sát việc thực hiện các định hướng phát triển sản phẩm du lịch và phát triển các khu du lịch chủ yếu theo Nghị quyết số 48/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016 của HĐND tỉnh về thông qua Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.
 15. Khảo sát giải quyết kiến nghị cử tri trước và sau kỳ họp 10.
 16. Khảo sát giải quyết kiến nghị cử tri trước và sau kỳ họp 12.
 17. Khảo sát giải quyết kiến nghị cử tri trước và sau kỳ họp 14.
 18. Khảo sát giải quyết kiến nghị cử tri trước và sau kỳ họp 16.
-